

Số: 65/2008/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 4 tháng 8 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia
về dự trữ quốc gia đối với thóc bảo quản đồ rời
trong điều kiện áp suất thấp”**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Pháp lệnh Dự trữ quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 196/2004/NĐ-CP ngày 02/12/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Dự trữ quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Dự trữ quốc gia,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về dự trữ quốc gia đối với thóc bảo quản đồ rời trong điều kiện áp suất thấp”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau sáu tháng, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Cục trưởng Cục Dự trữ quốc gia, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc quản lý, nhập, xuất và bảo quản thóc theo phương pháp bảo quản đồ rời trong điều kiện áp suất thấp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Các cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Viện KSNDTC;
- Tòa án NDTC;
- Kiểm toán NN;
- Công báo;
- Cục KTVB (Bộ Tư pháp);
- Các DTQG khu vực;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ TC;
- Lưu: VT, Cục DTQG.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phạm Sỹ Danh



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

QCVN 1: 2008/BTC

**QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA
VỀ DỰ TRỮ QUỐC GIA ĐỐI VỚI THÓC BẢO QUẢN ĐỔ RỜI
TRONG ĐIỀU KIỆN ÁP SUẤT THẤP**

*National technical regulation on national reserve of bulked paddy
in low pressure condition*

HÀ NỘI - 2008

Lời nói đầu

QCVN 1: 2008/BTC do *Dự trữ quốc gia khu vực Đông Bắc* soạn thảo, *Cục Dự trữ quốc gia* trình duyệt và được ban hành theo Quyết định số 65/2008/QĐ-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.



QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ DỰ TRỮ QUỐC GIA ĐỐI VỚI THÓC BẢO QUẢN ĐỔ RỜI TRONG ĐIỀU KIỆN ÁP SUẤT THẤP

*National technical regulation on national reserve of bulked paddy
in low pressure condition*

1. QUY ĐỊNH CHUNG

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chuẩn này quy định yêu cầu kỹ thuật, quy trình bảo quản và công tác quản lý đối với thóc bảo quản đổ rời trong điều kiện áp suất thấp thuộc ngành Dự trữ quốc gia.

1.2. Đối tượng áp dụng

Quy chuẩn này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến thóc bảo quản đổ rời trong điều kiện áp suất thấp thuộc ngành Dự trữ quốc gia.

1.3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chuẩn này, *thóc bảo quản đổ rời trong điều kiện áp suất thấp* là thóc được bảo quản trong môi trường kín, lô thóc luôn được duy trì một áp suất âm (áp suất nhỏ hơn 760 mmHg) trong phần lớn thời gian bảo quản.

2. QUY ĐỊNH KỸ THUẬT

2.1. Yêu cầu đối với kho bảo quản

Thóc bảo quản đổ rời trong điều kiện áp suất thấp có thể triển khai trong tất cả các loại hình kho hiện có của hệ thống kho dự trữ (kho cuốn, kho A1, kho tiếp...)

Kho dùng bảo quản thóc phải đảm bảo các điều kiện sau:

- Nền kho cao ráo, trần tường không bị thấm dột, nước mưa không hắt vào trong kho.
- Mặt nền kho và tường trong của kho đảm bảo phẳng, nhẵn, không bị ngưng tụ ẩm.
- Đảm bảo thoáng khí đồng thời giữ được kín khi thời tiết diễn biến bất lợi.
- Ngăn ngừa được sự lây nhiễm hoặc xâm nhập của côn trùng, chim, chuột gây hại.

2.2. Yêu cầu đối với vật tư, thiết bị, dụng cụ

2.2.1. Túi bảo quản bọc kín lô thóc gồm túi chính và hai lớp túi bảo vệ

- Túi chính được gia công từ màng PVC (*Polyvinylchlorua*). Yêu cầu màng PVC có độ dày $(0,5 \pm 0,03)$ mm; đảm bảo trong suốt, không có bọt khí, không có khuyết tật (phồng rộp, lẫn tạp chất, vết sọc, vết xước). Màng PVC được gắn kết với nhau bằng keo dán PVC hoặc bằng các thiết bị dán chuyên dụng.

- Túi bảo vệ để giữ cho túi chính không bị xây xước, rách thủng trong quá trình nhập, bảo quản và xuất thóc. Túi bảo vệ được gia công từ các chất liệu mềm, dẻo, căng xốp, nhẹ, căng tốt và không gây ảnh hưởng xấu đến chất lượng thóc trong quá trình bảo quản.

2.2.2. Hệ thống ống dẫn, hút khí

- Ống dẫn khí: Được đặt gọn trong lô thóc nhằm tạo các khoảng trống, thoáng và lưu thông khí khi hút. Ống dẫn khí thường làm từ ống nhựa PVC cứng có đường kính từ 100 mm đến 200 mm; các lỗ thoáng được tạo (bằng cách khoan hoặc xẻ rãnh) suốt chiều dài của thân ống với mật độ và kích thước lỗ phù hợp đảm bảo hút khí thuận lợi đồng thời không để hạt thóc lọt vào trong ống.

- Ống hút khí: Dùng để chuyển dòng khí trong khối thóc ra ngoài. Ống hút khí thường làm từ ống nhựa PVC cứng; một đầu ống nối với ống dẫn khí bằng cút thu, phần ống bên ngoài lô thóc tạo thành cửa hút khí dài khoảng 30 cm có gắn van khóa khí cách cửa hút từ 10 cm đến 15 cm. Cửa hút khí có đường kính phù hợp đảm bảo độ kín khít khi nối với thiết bị hút khí. Tùy theo kích thước kho và khối lượng thóc chứa có thể bố trí một hoặc hai cửa hút khí cho một lô thóc.

Hệ thống ống dẫn, hút khí đảm bảo không bị gãy, bẹp và biến dạng dưới tác động của quá trình nhập, xuất, bảo quản; dễ gia công (cắt, khoan lỗ, ghép nối...).

2.2.3. Thiết bị hút khí và thiết bị xác định độ kín khí

- Thiết bị hút khí: Thường là máy hút bụi có công suất đảm bảo hút được không khí trong lô thóc đạt áp suất âm tối thiểu là 1000 Pa (Pascan).

- Thiết bị xác định độ kín khí: Bằng áp kế (manomet) có cấu tạo là một ống thủy tinh hoặc ống nhựa trong suốt được uốn theo hình chữ U. Mỗi nhánh dài từ 30 cm đến 35 cm, đường kính 5 mm. Giữa hai nhánh đặt một thước chia vạch tới mm. Đổ nước đến giữa thân ống; vị trí mực nước bằng giữa hai thân ống tương ứng với vạch số 0 của thước (nên pha màu vào nước để dễ quan sát). Toàn bộ ống và thước được gắn cố định trên tấm gỗ có giá đỡ hoặc có móc để treo.

2.2.4. Các dụng cụ thiết bị khác

Xiên lấy mẫu, thiết bị đo nhiệt độ và độ ẩm lô thóc, ...

2.3. Yêu cầu đối với thóc nhập kho bảo quản

Là thóc mới thu hoạch và đảm bảo các yêu cầu về chất lượng theo quy định tại Tiêu chuẩn ngành TCN 04:2004 Thóc dự trữ quốc gia – Yêu cầu kỹ thuật do Bộ Tài chính ban hành kèm theo Quyết định số 35/2004/QĐ-BTC ngày 14/4/2004 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính (*Tiêu chuẩn ngành TCN 04:2004 Thóc dự trữ quốc gia – Yêu cầu kỹ thuật do Bộ Tài chính ban hành kèm theo Quyết định số 35/2004/QĐ-BTC ngày 14/4/2004 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính sẽ chuyển đổi thành QCVN*).